





TT	Tên, số hộ trước khi sáp nhập		Số hộ nghèo		Số nhân khẩu	Tỷ lệ cử tri đồng ý	Hiện trạng số nhân sự ở thôn, tổ		Tình trạng nhà hợp thôn, tổ	Thành phần dân tộc chủ yếu	Thuộc diện thôn ĐBKK	Phương án sáp nhập	Tên, số hộ sau khi sáp nhập		Số hộ nghèo		Tổng số nhân khẩu	Đánh giá (Đạt/ Không đạt)	Khoảng cách giữa các thôn, tổ (km)	PA sử dụng NVH	Số nhân sự tiếp tục bố trí ở thôn, tổ		Ghi chú
	Tên đơn vị; thôn, tổ dân phố	Số hộ	Số lượng	Tỷ lệ (%)			KCT	TGHD					Dự kiến tên thôn, tổ dân phố mới	Số hộ	Số lượng	Tỷ lệ (%)					KCT	TGHD	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
40	Tổ dân phố Hương Sơn 14	239	3	1,3	787		3	7	X-100	Kinh~90%; Khác~10%		Tổ dân phố Hương Sơn 14 + 110 hộ dân tổ dân phố Hương Sơn 15	Tổ dân phố Hương Sơn 4	349	6	0,017	1217	Đạt	1,5 km	Sử dụng nhà văn hóa Hương Sơn 14	3	7	Bên phải trục đường Hương Sơn (giao với đường Lưu Nhân Chú đến cầu treo Song Điền)
41	Tổ dân phố Hương Sơn 15	110	3	2,7	430		3	7	X-50	Kinh~90%; Khác~10%		Tổ dân phố Hương Sơn 16 + 126 phần tổ dân phố Hương Sơn 15	Tổ dân phố Hương Sơn 6	379	1	0,003	1489	Đạt	1 km	Sử dụng nhà văn hóa Hương Sơn 16	3	7	Bên trái trục đường Hương Sơn (giao với đường Lưu Nhân Chú đến cầu treo Song Điền)
	Tổ dân phố Hương Sơn 15	126	0	0,0	492																		
42	Tổ dân phố Hương Sơn 16	253	1	0,4	997		3	7	X-100	Kinh~90%; Khác~10%													
43	Tổ dân phố Đồng Tâm	158	1	0,6	638		3	7	X-70	Kinh~62%; Hoa~28% Khác~10%			Tổ dân phố Đồng Tâm	158	1	0,006	638	Đạt			3	7	Giữ Nguyên. Vì tổ dân phố Đồng Tâm trước sáp nhập: là thôn thuộc xã Đồng Liên, TP Thái Nguyên; là vùng đồng bào dân tộc thiểu số (28 % là dân tộc hoa, các dân tộc khác là 10%) tại quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi...trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Có địa hình chia cắt với các tổ dân phố khác. Do đặc thù của tổ dân phố có thành phần dân tộc Hoa lớn sau này sẽ ảnh hưởng đến công tác sắp xếp cán bộ của tổ dân phố
44	Tổ dân phố Toàn Thắng 1	169	0	0,0	715		3	7	X-50	Kinh~90%; Khác~10%		Tổ dân phố Toàn Thắng 1 + Toàn Thắng 2	Tổ dân phố Toàn Thắng	308	0		1276	Đạt	1,5 km	Sử dụng song song 2 nhà văn hóa	3	7	
45	Tổ dân phố Toàn Thắng 2	139	0	0,0	561		3	7	X-50	Kinh~90%; Khác~10%													
46	Tổ dân phố Đồng Ao	179	0	0,0	700		3	7	X-150	Kinh~90%; Khác~10%		Tổ dân phố Đồng Ao + Đồng Tân + Trà Viên	Tổ dân phố Đồng Ao	477	4	0,008	1940	Đạt	3 km	Sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Đồng Tân	3	7	
47	Tổ dân phố Đồng Tân	165	1	0,6	671		3	7	X-100	Kinh~90%; Khác~10%													
48	Tổ dân phố Trà Viên	133	3	2,3	569		3	7	X-60	Kinh~90%; Khác~10%													
49	Tổ dân phố Đồng Vạn	116	0	0,0	450		3	7	X-60	Kinh~90%; Khác~10%		Tổ dân phố Đồng Vạn + Xuân Đám	Tổ dân phố Xuân Đám	315	2	0,01	1262	Đạt	1,5 km	Sử dụng nhà văn hóa tổ dân phố Xuân Đám	3	7	
50	Tổ Dân phố Xuân Đám	199	2	1,0	812		3	7	X-150	Kinh~90%; Khác~10%													

Ấn định tổng số thôn (xóm), tổ dân phố thực hiện sáp xếp, tổ chức lại là: 35